

Số: 07/2021/QĐST-KDTM

Ngày: 28-01-2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu
Ông Phạm Hồng Đức
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vũ - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ vào điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 28/2020/TLST-KDTM ngày 03 tháng 8 năm 2020

Căn cứ vào biên bản Hội đồng xét xử thảo luận vào ngày 28 tháng 01 năm 2021

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S; trụ sở: đường Trần Hưng Đạo, quận H, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người được ủy quyền khởi kiện: Ông Đặng Việt A – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S chi nhánh Đà Nẵng (Theo văn bản ủy quyền số 52/UQ-TGD ngày 17/6/2013 của ông Nguyễn Văn L).

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Ngọc D – Chức vụ: Chuyên viên quản trị nợ Miền Trung (Theo văn bản ủy quyền số 257/UQ-TGD ngày 25/5/2020 của ông Nguyễn Văn L); địa chỉ: đường Nguyễn Văn Linh, quận H, thành phố Đà Nẵng

2. *Bị đơn*: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại B

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H - Chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Đức Đăng K, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; cùng địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng

Ông Nguyễn Đức Đăng K ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H (Theo văn bản ủy quyền số 000650/UQ-TGD ngày 27/01/2021)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ 13.961.732.928 đồng (*Mười ba tỷ, chín trăm sáu mươi một triệu, bảy trăm ba mươi hai nghìn, chín trăm hai mươi tám đồng*). Trong đó, nợ gốc là 11.940.586.674 đồng, tiền lãi tính hết ngày 28/01/2021 là 2.021.146.254 đồng.

2. Thời gian và phương thức trả số tiền như sau: Vào ngày 28 tháng 03 năm 2021 trả dứt điểm số tiền trên.

3. Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại B phải tiếp tục trả tiền lãi đối với khoản nợ trên kể từ ngày 29 tháng 01 năm 2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này, theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong tại Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 718/2018/HDHM-PN/SHB.120100 ngày 03/12/2018; Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 733/2019/HDHM-PN/SHB.120100 ngày 04/10/2019; Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 14/2019/HĐTDTDH-PN/SHB.120100 ngày 07/01/2019 & Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 234/2019/HĐTDTDH-PN/SHB. 120100 ngày 23/03/2019 đã ký với Ngân hàng TMCP S.

4. Nếu đến thời hạn trả nợ như đã thỏa thuận nhưng Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ nêu trên và lãi phát sinh thì các tài sản thế chấp sau được xử lý theo Điều 299 và Điều 323 Bộ luật dân sự.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 13; tờ bản đồ số 27, diện tích 117,5m²; địa chỉ: đường H, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP (Số vào sổ cấp GCN: CTs174832) do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2018 đứng tên ông Nguyễn Đức Đăng K và bà Nguyễn Thị H, được công chứng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 718/2018/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 03/12/2018 tại Văn phòng Công chứng N, thành phố Đà Nẵng ngày 03/12/2018 (Số công chứng 14304, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD) và được đăng ký thế chấp Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận C, thành phố Đà Nẵng ngày 03/12/2018 và các Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số PL01-718/2018/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 07/01/2019; PL02-718/2018/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 29/01/2019; PL03-718/2018/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 07/03/2019; PL04-718/2018/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 04/04/2019; PL05-718/2018/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 04/10/2019, được đảm bảo cho giá trị nợ gốc là 5.500.000.000 đồng.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 226; tờ bản đồ số 38, diện tích 100m²; địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA (Số vào sổ cấp GCN: CTs74091) do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 27/08/2015 đứng tên ông Nguyễn Đức Đăng K và bà Nguyễn Thị H, được công chứng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 87A/2019/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 30/01/2019 tại Văn phòng Công chứng N, thành phố Đà Nẵng ngày 30/01/2019 (Số công chứng 1871, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD) và được đăng ký thế chấp Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận C, thành phố Đà Nẵng ngày 30/01/2019 và các Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số PL01-87A/2019/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 07/03/2019; PL02-87A/2019/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 04/04/2019; PL03-87A/2019/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 04/10/2019, được đảm bảo cho giá trị nợ gốc là 4.730.000.000 đồng.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 922; tờ bản đồ số 23, diện tích 1066m² đất ở và đất vườn (Trong đó 400m² đất ở); địa chỉ: tại xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số W (Số vào sổ cấp GCN: 02818 QSDĐ/2025/QĐ) do UBND huyện H, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/03/2003 đứng tên hộ ông Nguyễn Đức Đăng K, được công chứng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 87B/2019/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 29/01/2019 tại Văn phòng Công chứng N, thành phố Đà Nẵng ngày 29/01/2019 (Số công chứng 1858, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD) và được đăng ký thế chấp Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H, thành phố Đà Nẵng ngày 30/01/2019 và các Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số PL01-87B/2019/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 07/03/2019; PL02-87B/2019/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 04/04/2019; PL03-87B/2019/HĐTC-BTB/SHB.120100 ngày 04/10/2019, được đảm bảo cho giá trị nợ gốc là 840.000.000 đồng.

- Xe ô tô con nhãn hiệu: F, số loại: RANGER, năm sản xuất 2018, màu sơn: Đỏ cam, số khung: FF60KW901819, số máy: YN2QW901819 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 067000, biển kiểm soát số 43C-203.87 do Phòng Cảnh sát giao thông Công An Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 03/01/2019 do Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại B đứng tên đăng ký, được công chứng theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 14/2019/HĐTC-PN/SHB.120100 ngày 07/01/2019 tại Văn phòng Công chứng N, thành phố Đà Nẵng ngày 07/01/2019 (Số công chứng 369, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD), được đảm bảo cho giá trị nợ gốc là 688.000.000 đồng, dư nợ gốc hiện tại là 561.866.674 đồng.

- Xe ô tô tải nhãn hiệu: F, số loại: RANGER, năm sản xuất 2015, màu sơn: Đỏ Vàng, số khung: FF50GW506188, số máy: P5AT2116635 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 070753, biển kiểm soát số 43C-208.59 do Phòng Cảnh sát giao thông Công An Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 21/03/2019, đăng ký lần đầu ngày 01/12/2015 do Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại B đứng tên đăng ký, được công chứng theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 234/2019/HĐTC-PN/SHB.120100

ngày 23/03/2019 tại Văn phòng Công chứng N, thành phố Đà Nẵng ngày 23/03/2019 (Số công chứng 4736, quyển số 01/TP/CC-SCC/HĐGD), được đảm bảo cho giá trị nợ gốc là 380.000.000 đồng, dư nợ gốc hiện tại là 308.720.000 đồng.

5. Ngân hàng TMCP S có nghĩa vụ:

Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Đức Đăng K và bà Nguyễn Thị H giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP (Số vào sổ cấp GCN: CTs174832) do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2018; Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA (Số vào sổ cấp GCN: CTs74091) do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 27/08/2015 và Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số W (Số vào sổ cấp GCN: 02818 QSDĐ/2025/QĐ) do UBND huyện H, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/03/2003 sau khi Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại B thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng.

Hoàn trả lại cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại B giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 067000, biển kiểm soát số 43C-203.87 do Phòng Cảnh sát giao thông Công An Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 03/01/2019 và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 070753, biển kiểm soát số 43C-208.59 do Phòng Cảnh sát giao thông Công An Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 21/03/2019 sau khi Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại B thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng.

6. Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại B phải chịu là 121.961.732 đồng (*Một trăm hai mươi một triệu, chín trăm sáu mươi một nghìn, bảy trăm ba mươi hai đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 60.329.000 đồng (*Sáu mươi triệu, ba trăm hai mươi chín ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0000244 ngày 04/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ Ngân hàng TMCP S tự nguyện nộp và đã chi phí xong.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS Q. Cẩm Lệ;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Trang

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ;
- UBND phường Khuê Trung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

ĐỖ THỊ THU TRANG